

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lý Quang Minh;
- Ông Lò Văn Chiên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A V**, sinh năm 1977, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký tạm trú: Bản P, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12 (Không biết chữ); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Vàng A P, đã chết; mẹ đẻ: Sùng Thị L, đã chết; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số: 06/2017/HSST, ngày 11/11/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20/6/2023, Vàng A V mang theo số tiền 260.000 đồng đi tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường rẽ vào bản Hồng Thu Mông, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, V mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể, hết 150.000 đồng. V cho gói Heroine mua được vào trong chiếc túi vải đeo trước bụng rồi đi bộ vào bản Hồng Thu Mông mua thuốc lào và thẻ cào hết 30.000 đồng, sau đó đi bộ về. Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 20/6/2023, khi V đang đi trên đoạn đường thuộc bản Hồng Thu Mông, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Lản Nhì Thàng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng và mảnh ni lon màu xanh đốt túm lại; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng; 01 chiếc túi vải màu đen; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; số tiền 80.000 đồng. Vàng A V khai nhận chất bột màu trắng là Heroine do V mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận số: 76/LK-GĐVV, ngày 20/6/2023, của Giám định viên tư pháp theo vụ việc, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A V có khối lượng là 0,42 gam.

Kết luận giám định số: 807/KL-KTHS, ngày 23/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số: 92/CT-VKS, ngày 12 tháng 10 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo V A V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vàng A V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A V từ 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,32 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon; 01 chiếc túi vải; 01 chiếc bật lửa gas và vỏ niêm phong cũ. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung màu vàng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Đối với 0,1 gam Heroine trong tổng số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên

không đề cập xử lý. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Vàng A V đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 20/6/2023, tại đoạn đường thuộc bản Hồng Thu Mông, xã Lán Nhì Thành, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Lán Nhì Thành phát hiện, bắt quả tang Vàng A V đang tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, dạng chất bột màu trắng. Vàng A V khai nhận, chất bột màu trắng là Heroine do V mua để sử dụng cho bản thân. Kết quả trưng cầu giám định xác định được: Chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A V là ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,42 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xác định được người bán Heroine cho bị cáo để xử lý.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội có phần còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 11/11/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, trở thành công dân tốt, chấp hành đúng quy định của pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã trích 0,1 gam gửi đi giám định không hoàn lại và số tiền 80.000 đồng đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: 0,32 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành; 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga; 01 chiếc túi vải và vỏ niêm phong, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Vàng A V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A V: 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 0,32 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc túi vải màu đen và vỏ niêm phong vật chứng.

Trả lại cho bị cáo Vàng A V: 01 chiếc điện thoại Samsung màu V, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh

